

Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

■ NGUYỄN TẤN SƠN (*)

Dại hội lần thứ IX của Đảng đề ra nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Hiến pháp năm 1992 sửa đổi đã thể chế hoá đường lối đó bằng quy định: "Nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân".

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhà nước được xây dựng trên nền tảng tư tưởng pháp lý tiến bộ của nhân loại, các nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, quan điểm của Đảng và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước kiểu mới; tôn trọng và bảo đảm trên thực tế các quyền và tự do cơ bản, các lợi ích hợp pháp, danh dự và nhân phẩm của công dân; sự ngự trị của pháp luật trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; sự thống nhất và phân công giữa các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước; do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Như vậy, cùng với sự ngự trị của pháp luật trong đời sống xã hội thì sự lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam là những đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Sự lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước pháp quyền Việt Nam là một tất yếu khách quan và bắt nguồn từ thực tế lịch sử dân tộc. "Đảng ta là

Đảng của giai cấp, đồng thời cũng là của dân tộc"(1). Đảng là người đại biểu trung thành cho lợi ích, ý chí và nguyện vọng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và cả dân tộc Việt Nam. Sự lãnh đạo của Đảng là một vấn đề mang tính nguyên tắc và là điều kiện chính trị quan trọng hàng đầu đảm bảo nhà nước pháp quyền thật sự của dân, do dân, vì dân.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhà nước mà trong đó việc tổ chức và thực hiện quyền lực nhân dân đạt đến một trình độ rất cao. Vì vậy, vấn đề có tính tiên quyết đó là Đảng phải làm như thế nào để sự lãnh đạo của mình đối với Nhà nước đạt được hiệu quả cao nhất? Điều tối kỵ nhất trong nhà nước pháp quyền đó là sự lãnh đạo của Đảng trở nên kém hiệu quả, gượng gạo và hình thức. Một xã hội được tổ chức và vận hành bởi pháp luật mà pháp luật đó lại không phản ánh hoặc không phản ánh hết ý chí của Đảng cầm quyền thì đó là một điều nguy hiểm. Nếu không tìm cách để nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền thì việc xa rời bản chất nhân dân của Nhà nước là một nguy cơ có thật. Từ thực tiễn quan hệ giữa Đảng và nhà nước cũng như từ những đòi hỏi của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và những yêu cầu của thời kỳ mới có thể rút ra những vấn đề có tính định hướng như sau:

Thứ nhất, Đảng phải đổi mới sự lãnh đạo trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp

(*) Phân viện Đà Nẵng - Học viện CTQG Hồ Chí Minh

quyền xã hội chủ nghĩa. Đây là vấn đề quan trọng, muôn lanh đao tốt xã hội và Nhà nước, trước hết Đảng phải tự hoàn thiện chính mình. Trong những năm qua, sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước là nhân tố quyết định, là tiền đề cho mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, cũng phải thẳng thắn thừa nhận rằng trong mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước trước yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đã và đang đặt ra những vấn đề cần khắc phục sau đây: Một, đó là thói quen bao biện, làm thay và can thiệp sâu vào chức năng của Nhà nước dẫn đến lấn lộn giữa vai trò, chức năng lãnh đạo chính trị của Đảng và chức năng quản lý của Nhà nước. Đảng có nguy cơ trở thành "Nhà nước" bên trên và bên ngoài Nhà nước. Ngược lại, có lúc, có nơi sự lãnh đạo của Đảng, của tập thể cấp ủy lại bị buông lỏng và xem nhẹ. Hai, chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong một số trường hợp thiếu tính thuyết phục, tính định hướng và có xu hướng trở thành các văn bản có giá trị như pháp luật. Tính định hướng về chính trị, tính thuyết phục giáo dục về tư tưởng của nghị quyết Đảng có xu hướng bị thay thế bằng tính mệnh lệnh hành chính. Tổ chức bộ máy của nhiều cơ quan đảng cũng có xu hướng bị "nhà nước hoá", "hành chính hoá". Ba, phương thức lãnh đạo của một số cấp uỷ đảng chưa thật sự thể hiện sự dân chủ. Nhiều cấp uỷ còn chưa nhận thức được rằng thực hiện pháp luật tức là thực hiện sự lãnh đạo của Đảng thông qua con đường nhà nước theo phương châm Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ. Bốn, ý thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên trong cơ quan nhà nước còn yếu, còn có những quan niệm lệch lạc, phẩm chất đạo đức sa sút. Đây là vấn đề thuộc về yếu tố con người, nhưng lại quyết định tới vận mệnh của tổ chức, tới mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước. Sự thành bại của sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền liên quan trực tiếp đến việc đội ngũ cán bộ có giữ được phẩm chất đạo đức cách mạng của mình hay không. Chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội, tình trạng tham nhũng, lăng phí, quan liêu là

những kẻ thù hết sức nguy hiểm đe doạ đến mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước. Năm, sự lãnh đạo của Đảng chưa được tăng cường đúng mức, chưa có quy chế rõ ràng đảm bảo cho việc kiên toàn và phát huy hiệu lực của bộ máy nhà nước.

Thứ hai, Đảng phải làm tốt việc xây dựng đường lối và lãnh đạo việc thể chế hoá đường lối đó trở thành pháp luật của Nhà nước. Trước hết, Đảng phải xây dựng đường lối chính trị đúng đắn làm định hướng cho việc xây dựng pháp luật của Nhà nước. Đây là vấn đề thể hiện năng lực trí tuệ của Đảng. Đường lối của Đảng phải là sản phẩm trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, phải hợp quy luật và lòng dân. Muốn làm được điều này đòi hỏi Đảng phải quán triệt sâu sắc quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như phải xuất phát từ tình hình thực tế của đất nước và thời đại. Có thể nói rằng đường lối chính trị đúng đắn là vấn đề có tính tiên quyết nhằm khẳng định sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước. Tuy nhiên, mới chỉ có đường lối tốt thì cũng chưa đủ. Từ chủ trương đường lối đó, Đảng cần phải tiếp tục lãnh đạo các cơ quan nhà nước kịp thời thể chế hoá thành pháp luật. Chỉ có bằng cách này, đường lối của Đảng từ định hướng chính trị mới trở thành những quy định pháp lý của Nhà nước và có tính bắt buộc chung đối với toàn xã hội. Việc thể chế hoá chủ trương chính sách của Đảng thành pháp luật của Nhà nước là một việc làm đòi hỏi tinh khoa học cao. Công việc này một mặt phải đảm bảo sự trung thành tuyệt đối với đường lối của Đảng, nhưng mặt khác cần phải thể hiện được sự sáng tạo, linh hoạt và phù hợp với điều kiện thực tiễn. Chủ trương đúng nhưng sự thể chế tồi cũng là một vấn đề cần hết sức lưu ý vì đó là một nguyên nhân nguy hiểm dẫn đến sự giảm sút lòng tin của xã hội đối với Đảng. Ngoài ra Đảng phải có sự chấn chỉnh kịp thời trước những biểu hiện cục bộ, hẹp hòi trong quá trình xây dựng pháp luật. Tình trạng một cơ quan soạn thảo dự án luật dành nhiều thuận lợi, lợi ích cho ngành mình hơn tuy không thực sự phổ biến nhưng là những điều cần kiên quyết loại bỏ.

Pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phải thật sự là ý Đảng, lòng dân.

Thứ ba, Đảng phải làm tốt công tác cán bộ. Đảng phải làm tốt việc giới thiệu đảng viên để nhân dân bầu vào cơ quan nhà nước. Đây là nhân tố quyết định nhằm đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước. Đảng phải "nắm" được đội ngũ cán bộ trong bộ máy nhà nước. Vấn đề then chốt ở đây không chỉ dừng lại ở số lượng các đảng viên trong bộ máy nhà nước mà còn là vấn đề chất lượng của những đảng viên đó. Làm sao để những đảng viên nằm trong bộ máy nhà nước hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, thật sự đáp ứng được những yêu cầu của xã hội, được nhà nước tin yêu, quý trọng. Để làm được điều này Đảng phải thường xuyên chăm lo việc rèn luyện, giáo dục đảng viên cũng như làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và luân chuyển cán bộ. Đảng phải xây dựng được một đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa "hồng", vừa "chuyên", đáp ứng được những yêu cầu của thời kỳ mới, tránh sự hụt hắng giữa các thế hệ cán bộ. Đảng phải đảm bảo rằng trong bất kỳ giai đoạn cách mạng nào cũng có thể sẵn sàng "cung cấp" cho nhà nước và xã hội những đảng viên ưu tú nhất để gánh vác những nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Trong thời gian tới, để tạo tính thống nhất cao giữa Đảng và Nhà nước, cần nghiên cứu để tiến đến nhất thể hoá chức vụ trong Đảng và chức vụ trong Nhà nước, nhất là những chức vụ chủ chốt ở cấp trung ương và cơ sở.

Thứ tư, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng trong các cơ quan nhà nước. Về vấn đề này cần nghiêm túc quán triệt thực hiện Hội nghị Trung ương Ba khoá VIII. Theo đó, Đảng đoàn Quốc hội và Đảng đoàn Hội đồng nhân dân phải được tiếp tục kiện toàn về tổ chức, để cao trách nhiệm trong việc chủ động để xuất những vấn đề thuộc lĩnh vực của mình, phản ánh đầy đủ ý kiến của đại biểu với cấp uỷ. Mặt khác, cấp uỷ lắng nghe đầy đủ các ý kiến đó để kịp thời xem xét, điều chỉnh chủ trương nếu thấy hợp lý. Gắn hoạt động của trưởng

ban và các ban của Đảng với các hoạt động của các Uỷ ban Quốc hội và các ban của Hội đồng nhân dân. Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp để Quốc hội và Hội đồng nhân dân thực hiện tốt vai trò của mình. Tiếp tục củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban cán sự Đảng Chính phủ, các bộ, ngành và Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh. Kiện toàn Ban cán sự Đảng ở các cơ quan tư pháp trên cơ sở phải nắm vững và kết hợp chặt chẽ giữa quyền của cơ quan tư pháp theo luật định với sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là cấp uỷ trong quá trình xử lý các vụ án quan trọng, phức tạp.

Thứ năm, tăng cường sự kiểm tra của Đảng đối với hoạt động của bộ máy nhà nước. Trước hết, kiểm tra là để khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, lãnh đạo mà không có kiểm tra thì coi như không có lãnh đạo. Hơn thế, kiểm tra còn nhằm qua đó chỉ ra cái đúng, cái sai, cái được, cái chưa được và nguyên nhân vì sao... từ đó kịp thời bổ sung, điều chỉnh hoạt động của Nhà nước. Thông qua hoạt động đó nhằm "giữ gìn" cho nhà nước thật sự trong sạch và vững mạnh cũng như thắt chặt hơn nữa mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước trong việc thực hiện ý nguyện của nhân dân. Đối với Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Đảng cần tập trung kiểm tra việc tổ chức và hoạt động của các cơ quan này trên các phương diện: đảm bảo dân chủ, công khai trong thực hiện quyền lực nhân dân; sự gắn bó với Đảng, nhân dân; tính chuẩn xác, hợp ý Đảng, lòng dân trong những quyết định và hoạt động của những cơ quan này. Đối với Chính phủ và Uỷ ban nhân dân các cấp cần tập trung kiểm tra để tránh lẩn lộn, chồng chéo giữa nghị quyết của cơ quan đảng với các văn bản pháp quy; kiểm tra việc thực hiện những chủ trương, phương hướng lớn về các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại... có đảm bảo đúng đường lối của Đảng hay không. Đối với cơ quan tư pháp cần kiểm tra giám sát chặt chẽ để tránh tình trạng oan, sai, vi phạm quyền con người cũng như tránh những trường hợp tiêu cực

làm giảm lòng tin của quần chúng vào sự công minh của pháp luật.

Thứ sáu, cần giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền. Vấn đề mấu chốt ở đây là phân biệt rõ sự khác nhau giữa chức năng quản lý của Nhà nước, giữa nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, giữa tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động của cán bộ, đảng viên và viên chức nhà nước. Trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, để tránh sự chồng chéo trong quan hệ giữa Đảng và Nhà nước, cần nhận thức và thực hiện những nguyên tắc sau đây: Một là, Đảng lãnh đạo xã hội trong điều kiện cầm quyền phải thông qua kênh chủ yếu là lãnh đạo Nhà nước, Đảng lãnh đạo Nhà nước lại thông qua kênh chủ yếu là lãnh đạo xây dựng và thực hiện pháp luật. Định hướng chính trị của Đảng đối với xã hội thể hiện tập trung ở định hướng chính trị đối với Nhà nước, đối với hệ thống pháp luật. Hai là, đường lối, chủ trương của Đảng một mặt tác động trực tiếp vào xã hội thông qua sự tuyên truyền và giáo dục thuyết phục nhưng mặt khác nó chỉ trở thành bắt buộc đối với toàn xã hội khi nó đã được thể chế hóa thành những quy định pháp luật của Nhà nước. Ba là, sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước phải được thể chế hóa thành những quy định mang tính pháp lý. Do đó, trong nhà nước pháp quyền, mọi sự can thiệp của đảng viên, cấp ủy đối với tổ chức và hoạt động của nhà nước nằm ngoài những quy định mang tính pháp lý cần phải được kiên quyết loại bỏ. Bốn là, Đảng lãnh đạo Nhà nước nhưng mọi tổ chức và hoạt động của Đảng và đảng viên phải nằm trong khuôn khổ của pháp luật. Tổ chức Đảng và đảng viên phải chịu trách nhiệm pháp lý về những quyết định của mình. Tuy nhiên, cũng cần nhận thức rằng, phân biệt sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, quyền lực của Đảng, quyền lực của Nhà nước chỉ mang tính tương đối. Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước là thống nhất, nhưng không đồng nhất. Tuyệt đối hóa sự thống nhất có thể làm lấn lướt vai trò, chức năng

của Đảng và nhà nước. Tuyệt đối hóa sự khác biệt có thể làm giảm nhẹ sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa chính là để làm sao thực hiện được một cách có hiệu quả nhất và nhuần nhuyễn nhất nguyên tắc: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ.■

Chú thích:

(1) Hồ Chí Minh, toàn tập, T.10, Tr. 467

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện hội nghị lần thứ Tám Ban chấp hành Trung ương khoá VII, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995.

Trả lương đúng người lao động...

(Tiếp theo trang 4)

thì sẽ tăng lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội.

Chuẩn bị trình Quốc hội vào cuối năm 2005 Luật Bảo hiểm xã hội theo hướng mở rộng chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện và quy định chế độ bảo hiểm thất nghiệp.

6. Về trợ cấp ưu đãi người có công có những điểm mới sau:

Điều chỉnh trợ cấp ưu đãi hàng tháng tương ứng với mức sống trung bình của xã hội. Tiếp tục thực hiện chi trả trợ cấp một lần đối với người được tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến.

Các nội dung của Đề án nêu trên được thực hiện từng bước, bắt đầu từ năm 2003 (khi nâng lương tối thiểu lên 290.000 đồng/tháng) và dự kiến hoàn thành trong năm 2007. Tuy nhiên nếu tình hình kinh tế phát triển khá hơn dự kiến thì sẽ đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nếu khó khăn đột xuất thì tùy tình hình cụ thể có thể kéo dài thêm thời gian thực hiện Đề án cho phù hợp.

P.V: Xin trân trọng cảm ơn đồng chí Thứ trưởng■

■ THẾ NGHĨA - Thực hiện